

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-7-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Phùng Ngọc Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2023/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 506/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Tống Thị Thu O, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Vũ Văn H, Luật sư Công ty Luật TNHH D, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Lý T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện A, Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại phân trại 01, Trại giam Quảng Ninh, Cục C10 Bộ Công an. Vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2022, các bản tự khai, nguyên đơn chị Tống Thị Thu O trình bày:

Chị Tống Thị Thu O và anh Đỗ Lý T kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Đức

năm 2009. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại xã Mỹ Đức, An Lão nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên do vợ chồng không hợp nhau và bản thân anh T chơi bời, không chí thú làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Năm 2011, chị O đã bế con về nhà bố mẹ đẻ ở Bắc Giang sinh sống và anh chị sống ly thân từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay chị O thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm. Chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh T.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Đỗ Ngọc A sinh ngày 28/8/2010. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T đóng góp nuôi con.

Về tài sản chung anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Tại biên bản làm việc ngày 08/6/2023, bị đơn anh Đỗ Lý T đồng ý với lời trình bày của chị O về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, con chung và tình trạng mâu thuẫn vợ chồng. Năm 2019 anh phạm tội và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh. Anh đồng ý với yêu cầu ly hôn và con chung, tài sản chung của chị O.

- Tại phiên toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày ý kiến thống nhất với đề nghị của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 19, 33, 56, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Tống Thị Thu O được ly hôn với anh Đỗ Lý T; giao con chung Đỗ Ngọc A sinh ngày 28/8/2010 cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung anh chị không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Tống Thị Thu O xin ly hôn anh Đỗ Lý T có địa chỉ nơi cư trú tại: Thôn Tân Nam, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Đỗ Lý T hiện đang chấp hành án 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại phân trại 01, Trại giam Quảng Ninh, Bộ Công an và có đề nghị Toà án giải quyết vụ việc vắng mặt anh. Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt

anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Chị O và anh Đỗ Lý T kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Đức năm 2009 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại xã Mỹ Đức, An Lão nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên do vợ chồng không hợp nhau và bản thân anh T chơi bời, không chí thú làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Năm 2011, chị O đã bế con về nhà bố mẹ đẻ ở Bắc Giang sinh sống và anh chị sống ly thân từ đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Cả hai anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với nhau. Bản thân anh T phạm tội năm 2019 và hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quảng Ninh, Bộ Công an. Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa chị O và anh T đã rất trầm trọng, hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị O có đơn xin ly hôn với anh T là có căn cứ, phù hợp với thực tế cuộc sống của anh chị, đúng quy định của pháp luật theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Tống Thị Thu O và anh Đỗ Lý T 01 con chung là Đỗ Ngọc A sinh ngày 28/8/2010. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh T đóng góp nuôi con. Xét cháu Ngọc A có nguyện vọng và thực tế đang ở với mẹ; anh T đang đi chấp hành án tù không có điều kiện nuôi con nên yêu cầu của chị O là có cơ sở chấp nhận, cần giao con chung cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Tống Thị Thu O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Tống Thị Thu O và anh Đỗ Lý T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] Về án phí: Chị Tống Thị Thu O là nguyên đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tống Thị Thu O

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Tống Thị Thu O được ly hôn với anh Đỗ Lý T.

2. Về con chung: Giao con chung là Đỗ Ngọc A sinh ngày 28 tháng 8 năm 2010 cho chị Tổng Thị Thu O trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Tổng Thị Thu O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Tổng Thị Thu O phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tổng Thị Thu O đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001466 ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Tổng Thị Thu O đã nộp đủ số tiền này.

4. Chị Tổng Thị Thu O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đỗ Lý T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Thái Sơn;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

